

Số: /KH-UBND

Tam Mỹ, ngày tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế trên địa bàn xã Tam Mỹ

Căn cứ Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23/7/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ về thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện;

Căn cứ Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức chính quyền địa phương hai cấp (cấp tỉnh, cấp xã), quy định chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã;

Căn cứ Kế hoạch số 1248/KH-BYT ngày 06/7/2026 của Bộ Y tế về triển khai chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế;

Căn cứ công văn số 10450/SYT-BTXH&TE ngày 06/08/2026 về triển khai chiến dịch 90 ngày làm sạch, chuẩn hoá cơ sở dữ liệu trên lĩnh vực bảo trợ xã hội, cơ sở dữ liệu quản lý trẻ em trên địa bàn thành phố;

Căn cứ tình hình thực tế của địa phương, Ủy ban nhân dân xã Tam Mỹ ban hành Kế hoạch triển khai chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế trên địa bàn xã, thời gian thực hiện từ ngày ban hành kế hoạch đến ngày 30/9/2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a. Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch số 1248/KH-BYT ngày 06/7/2026 của Bộ Y tế, phù hợp với đặc điểm, điều kiện thực tế của xã Tam Mỹ (xã có 7/10 thôn miền núi, 3/10 thôn đồng bào dân tộc thiểu số)

b. Tổ chức rà soát, làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa và duy trì dữ liệu sống đối với 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế phát sinh trên địa bàn xã, bảo đảm dữ liệu đạt các tiêu chí: Đúng, Đủ, Sạch, Sống, Thống nhất, Dùng chung, Thông suốt, Đồng bộ; ưu tiên các nhóm đối tượng đặc thù của địa phương như trẻ em, người khuyết tật, người dân tộc thiểu số, hộ nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội.

c. Nâng cao chất lượng dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước, chỉ đạo điều hành của Đảng ủy, UBND xã; phục vụ cung cấp dịch vụ công cho Nhân dân tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của xã và kết nối, đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia, Trung tâm Dữ liệu quốc gia.

d. Xác định rõ trách nhiệm cụ thể của từng cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND xã, Công an xã, các thôn trong việc phối hợp rà soát, xác minh, cập nhật dữ liệu tại địa bàn; hình thành quy trình vận hành thường xuyên sau chiến dịch để dữ liệu tiếp tục được cập nhật, kiểm tra và duy trì ở trạng thái sống.

2. Yêu cầu

a. Triển khai nghiêm túc, đồng bộ, thống nhất từ xã đến từng thôn; phân công rõ đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp, đầu mối chịu trách nhiệm, thời hạn hoàn thành và sản phẩm đầu ra đối với từng nhiệm vụ.

b. Kết hợp xử lý kỹ thuật tập trung do cấp trên thực hiện với việc rà soát, xác minh thực địa tại xã; đối với các trường hợp liên quan đến nhân thân, cư trú, hộ tịch, tình trạng hiện tại của người dân, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại các thôn xa trung tâm, phải được xác minh thận trọng, chính xác trước khi phản hồi cấp trên.

c. Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân, dữ liệu sức khỏe, dữ liệu trẻ em, dữ liệu người yếu thế trong suốt quá trình rà soát, xác minh, cập nhật dữ liệu tại địa phương.

d. Không tự động xóa, gộp hoặc thay đổi trạng thái hồ sơ khi chưa đủ căn cứ nghiệp vụ hoặc chưa có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền; ưu tiên bố trí cán bộ, huy động lực lượng phù hợp với địa bàn rộng, địa hình đồi núi, dân cư phân bố không tập trung của xã.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

Phạm vi 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế

1. Cơ sở dữ liệu (CSDL) cơ sở trợ giúp xã hội.
2. CSDL đối tượng trợ giúp xã hội.
3. CSDL lĩnh vực dự phòng, HIV, AIDS.
4. CSDL môi trường cơ sở y tế.
5. CSDL người khuyết tật.
6. CSDL người làm công tác xã hội.
7. CSDL quản lý trẻ em.
8. CSDL về an toàn thực phẩm.
9. CSDL về khám, chữa bệnh.
10. CSDL về nhân lực y tế.
11. Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia.

12. Hệ thống thông tin lĩnh vực sức khỏe bà mẹ, trẻ em và sức khỏe sinh sản.

Đối tượng tham gia tại xã

Tổ dữ liệu cấp xã (do UBND xã thành lập), gồm đại diện: Văn phòng HĐND và UBND, Công an xã, Trạm Y tế xã, Phòng Văn hóa - Xã hội, Trung tâm Cung ứng Dịch vụ Sự nghiệp công, các thôn, cộng tác viên dân số, y tế, trẻ em và các cơ sở giáo dục, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở kinh doanh thực phẩm trên địa bàn.

3. Thời gian thực hiện

Từ ngày ban hành kế hoạch đến ngày 30/9/2026, chia thành 04 giai đoạn, cụ thể tại Mục IV của Kế hoạch này.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Thành lập Tổ dữ liệu cấp xã, xác định đầu mối phụ trách từng cơ sở dữ liệu.

a. UBND xã ban hành Quyết định thành lập Tổ dữ liệu cấp xã do đồng chí Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách lĩnh vực Văn hóa - xã hội làm Tổ trưởng; thành viên là đại diện Văn phòng HĐND và UBND xã, Công an xã, Trạm Y tế, Phòng Văn hóa - Xã hội, Phòng Kinh tế, Trung tâm Cung ứng Dịch vụ Sự nghiệp công, Trưởng thôn, cộng tác viên dân số, y tế, trẻ em, người làm công tác xã hội các thôn trên địa bàn

b. Phân công cụ thể đơn vị đầu mối phụ trách từng cơ sở dữ liệu trong số 12 CSDL nêu tại Mục II; xác định rõ trách nhiệm chủ trì, phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị và các thôn; thiết lập kênh liên lạc, lịch giao ban, mẫu báo cáo tiến độ hàng tuần gửi về Sở Y tế thành phố theo hướng dẫn.

c. Rà soát, thống kê hiện trạng nhân lực, trang thiết bị, hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ công tác cập nhật, khai thác dữ liệu tại Trạm Y tế, Trung tâm Phục vụ hành chính công và các thôn, đặc biệt tại các thôn ở xa trung tâm xã, chưa có sóng điện thoại hoặc internet ổn định, để có phương án hỗ trợ kỹ thuật phù hợp.

2. Rà soát, xác minh, cập nhật dữ liệu tại địa bàn thôn

a. Tổ chức rà soát danh sách lỗi theo từng CSDL; phân loại theo thôn, theo đối tượng để giao cho các thành viên Tổ dữ liệu cấp xã xác minh

b. Công an xã phối hợp xác minh số định danh cá nhân/CCCD, tình trạng cư trú, các trường hợp đã chuyển đi, không còn ở địa bàn hoặc nghi trùng nhân thân

c. Văn phòng HĐND và UBND xã (Tư pháp - hộ tịch) phối hợp xác minh thông tin khai sinh, khai tử, thay đổi hộ tịch, đặc biệt là các trường hợp trẻ em mới sinh, người đã mất nhưng hồ sơ trên hệ thống còn ghi nhận trạng thái đang hoạt động.

d. Trạm Y tế xã chủ trì rà soát, cập nhật dữ liệu tiêm chủng, sức khỏe bà mẹ trẻ em, dự phòng HIV/AIDS và các dữ liệu y tế phát sinh từ tuyến y tế cơ sở; phối

hợp với cộng tác viên dân số, y tế thôn xác minh các trường hợp thiếu thông tin, sai địa chỉ tại từng thôn.

đ. Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì rà soát dữ liệu cơ sở trợ giúp xã hội, đối tượng trợ giúp xã hội, người khuyết tật, người làm công tác xã hội, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn xã, bảo đảm phù hợp với thực tế của địa phương.

3. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân phối hợp cung cấp, xác minh thông tin

a. Trung tâm Cung ứng Dịch vụ Sự nghiệp công xây dựng nội dung, tổ chức tuyên truyền thường xuyên trên hệ thống truyền thanh cơ sở về mục đích, ý nghĩa của chiến dịch làm sạch dữ liệu y tế, vận động người dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số tại các thôn, phối hợp cung cấp, xác nhận thông tin khi được yêu cầu.

b. Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền phù hợp với đặc điểm địa bàn miền núi: kết hợp truyền thanh cơ sở, họp thôn, lồng ghép trong sinh hoạt cộng đồng, phát huy vai trò của già làng, người có uy tín, trưởng thôn trong vận động Nhân dân.

c. Phối hợp với các cơ sở giáo dục trên địa bàn tuyên truyền, hướng dẫn phụ huynh, học sinh cung cấp, xác nhận thông tin phục vụ cập nhật CSDL quản lý trẻ em, tiêm chủng và sức khỏe học đường.

4. Xử lý các nhóm dữ liệu đặc thù của địa bàn miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số

a. Đối với dữ liệu về an toàn thực phẩm: Phòng Kinh tế phối hợp Trạm Y tế rà soát thông tin các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ, hộ gia đình chế biến nông sản trên địa bàn, cập nhật đầy đủ địa chỉ, người đại diện, tình trạng hoạt động.

b. Đối với dữ liệu nhân lực y tế: Trạm Y tế phối hợp Văn phòng HĐND và UBND xã rà soát hồ sơ nhân sự, chứng chỉ hành nghề, trình độ chuyên môn của đội ngũ y tế thôn bản, nhân viên y tế công tác tại xã.

c. Đối với dữ liệu môi trường cơ sở y tế: rà soát thông tin xử lý chất thải y tế tại Trạm Y tế xã, bảo đảm phù hợp quy định về bảo vệ môi trường tại khu vực miền núi, đầu nguồn nước.

d. Ưu tiên xác minh trước các trường hợp hộ nghèo, cận nghèo, người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt để bảo đảm quyền lợi an sinh xã hội, bảo hiểm y tế của người dân không bị gián đoạn trong quá trình làm sạch dữ liệu.

5. Bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân

a. Thực hiện phân quyền tài khoản truy cập, xử lý dữ liệu tối thiểu theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao; ghi nhật ký truy cập, có biên bản giao nhận danh sách cần xác minh giữa các cơ quan, đơn vị và các thôn.

b. Không chia sẻ tràn lan dữ liệu nhạy cảm liên quan đến sức khỏe, tình trạng bệnh tật, dữ liệu trẻ em, người yếu thế; chỉ cung cấp thông tin cần xác minh theo đúng phạm vi nhiệm vụ được phân công.

c. Không tự động xóa, gộp hồ sơ khi chưa có căn cứ nghiệp vụ hoặc chưa được xác nhận của cơ quan có thẩm quyền; các trường hợp nghi trùng phải được Công an xã, tư pháp - hộ tịch phối hợp xác minh trước khi đề xuất xử lý.

6. Kiểm tra, giám sát, tổng hợp báo cáo tiến độ

a. Phòng Văn hoá-Xã hội xã tổng hợp báo cáo tiến độ hằng tuần của các cơ quan, đơn vị, các thôn, tham mưu UBND xã báo cáo Sở Y tế thành phố theo quy định.

b. Định kỳ tổ chức giao ban Tổ dữ liệu cấp xã để đánh giá tiến độ, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh, nhất là các trường hợp cần phối hợp xác minh liên thôn, liên xã.

c. Sau khi kết thúc chiến dịch, duy trì quy trình cập nhật dữ liệu thường xuyên, phân công đầu mối chịu trách nhiệm duy trì chất lượng dữ liệu sống tại địa phương.

IV. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

Giai đoạn	Thời gian	Nội dung hoạt động	Sản phẩm đầu ra
Giai đoạn 1	30/7/2026 - 02/8/2026	Tiếp nhận danh sách lỗi từ Sở Y tế/Trung tâm Thông tin Y tế Quốc gia; phân loại theo thôn, đối tượng; tập huấn cho thành viên Tổ dữ liệu cấp xã.	Danh sách lỗi phân theo thôn; tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ.
Giai đoạn 2	03/8/2026 - 22/8/2026	Rà soát, xác minh thực địa tại từng thôn; Công an xã, tư pháp - hộ tịch, Trạm Y tế phối hợp xác minh định danh, hộ tịch, dữ liệu y tế.	Danh sách bản ghi đã xác minh; hồ sơ cập nhật.
Giai đoạn 3	23/8/2026 - 15/9/2026	Cập nhật, bổ sung dữ liệu vào hệ thống; xử lý các trường hợp còn tồn đọng, nghi trùng cần xác minh bổ sung.	Hồ sơ đã cập nhật; biên bản xác nhận của Tổ dữ liệu cấp xã.
Giai đoạn 4	16/9/2026 - 30/9/2026	Phục tra kết quả; tổng hợp báo cáo chất lượng dữ liệu sau làm sạch; bàn giao quy trình duy trì dữ liệu sống.	Báo cáo tổng kết chiến dịch của UBND xã Tam Mỹ.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước cấp cho xã theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội xã Tam Mỹ

a. Là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; tổng hợp, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tiến độ làm sạch dữ liệu của các cơ quan, đơn vị, các thôn trên địa bàn.

b. Chủ trì rà soát, cập nhật dữ liệu cơ sở trợ giúp xã hội, đối tượng trợ giúp xã hội, người khuyết tật, người làm công tác xã hội, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; phối hợp Trạm Y tế xã, Công an xã trong xác minh thông tin đối tượng chính sách.

c. Phối hợp bảo đảm hạ tầng công nghệ thông tin, đường truyền phục vụ công tác cập nhật, khai thác dữ liệu tại các điểm rà soát trên địa bàn xã, đặc biệt tại các thôn.

d. Tham mưu UBND xã sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện chiến dịch; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Sở Y tế thành phố Đà Nẵng theo quy định.

2. Phòng Kinh tế xã Tam Mỹ

a. Chủ trì rà soát, dữ liệu về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, hộ gia đình chế biến nông sản trên địa bàn; phối hợp Trạm Y tế xác minh giấy chứng nhận, tình trạng hoạt động của cơ sở.

b. Phối hợp rà soát dữ liệu môi trường cơ sở y tế trên địa bàn, bảo đảm phù hợp với quy hoạch, định hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường của địa phương.

3. Văn phòng HĐND và UBND xã Tam Mỹ

a. Theo dõi chung việc triển khai thực hiện Kế hoạch; tổng hợp báo cáo kết quả gửi UBND xã và cơ quan cấp trên.

b. Chủ trì xác minh thông tin khai sinh, khai tử, thay đổi hộ tịch, dữ liệu trẻ em mới sinh, thông tin cha, mẹ hoặc người giám hộ; phối hợp xử lý các trường hợp hồ sơ còn trạng thái hoạt động của những công dân đã mất.

c. Phối hợp với lực lượng Công an xã xác minh số định danh cá nhân, tình trạng cư trú, các trường hợp trùng, nghi trùng nhân thân, chuyển đi, không còn ở địa bàn; hỗ trợ kết nối, đối soát với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo phạm vi được phân quyền.

d. Phối hợp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, phân quyền tài khoản xử lý dữ liệu theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao trong suốt quá trình triển khai chiến dịch.

4. Trạm Y tế xã Tam Mỹ

a. Chủ trì rà soát, cập nhật dữ liệu tiêm chủng, sức khỏe bà mẹ, trẻ em và sức khỏe sinh sản, dữ liệu dự phòng, HIV/AIDS, nhân lực y tế, an toàn thực phẩm và dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh phát sinh từ tuyến y tế cơ sở.

b. Phối hợp cộng tác viên dân số, y tế thôn bản rà soát, xác minh dữ liệu trẻ em, đối tượng quản lý sức khỏe tại từng thôn; cập nhật kịp thời các trường hợp trẻ mới sinh, người cao tuổi, người mắc bệnh mạn tính.

c. Chủ trì rà soát dữ liệu nhân lực y tế, chứng chỉ hành nghề của đội ngũ y tế công tác trên địa bàn xã; phối hợp rà soát dữ liệu môi trường cơ sở y tế tại Trạm Y tế.

d. Tổng hợp kết quả rà soát các CSDL chuyên môn thuộc lĩnh vực y tế, báo cáo Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp chung theo tiến độ Kế hoạch.

5. Trung tâm Cung ứng Dịch vụ Sự nghiệp công xã Tam Mỹ

a. Xây dựng nội dung, tổ chức tuyên truyền thường xuyên trên hệ thống truyền thanh cơ sở về mục đích, ý nghĩa, tiến độ chiến dịch làm sạch dữ liệu 12 CSDL chuyên ngành y tế; vận động Nhân dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số phối hợp cung cấp, xác nhận thông tin.

b. Phối hợp tổ chức các đợt truyền thông lưu động tại các thôn, kết hợp với các hoạt động văn hóa, sinh hoạt cộng đồng để nâng cao hiệu quả tuyên truyền.

c. Cung cấp, hỗ trợ trang thiết bị, phương tiện phục vụ công tác tuyên truyền và hỗ trợ kỹ thuật khi Tổ dữ liệu cấp xã tổ chức các đợt rà soát thực địa.

6. Các thôn trên địa bàn xã

a. Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng ban công tác mặt trận thôn phối hợp Tổ dữ liệu cấp xã, cộng tác viên dân số, y tế, trẻ em rà soát, xác minh thực tế các trường hợp thiếu thông tin, sai địa chỉ, biến động dân cư, trẻ mới sinh, người đã chết tại địa bàn thôn.

b. Tuyên truyền, vận động Nhân dân trong thôn phối hợp cung cấp, xác nhận thông tin khi được yêu cầu; hỗ trợ liên hệ, dẫn đường cho Tổ dữ liệu cấp xã khi tổ chức rà soát tại các cụm dân cư.

c. Kịp thời phản ánh về UBND xã (qua Phòng VH-XH xã) các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình phối hợp thực hiện

7. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã

a. Phối hợp Trạm Y tế xã tuyên truyền, hướng dẫn phụ huynh, học sinh cung cấp, xác nhận thông tin phục vụ cập nhật cơ sở dữ liệu quản lý trẻ em, tiêm chủng và chăm sóc sức khỏe học đường.

b. Rà soát, đối chiếu danh sách học sinh với dữ liệu dân cư, hộ tịch tại địa phương; kịp thời thông báo các trường hợp sai lệch thông tin, biến động về UBND xã để phối hợp xử lý.

c. Lồng ghép nội dung tuyên truyền về ý nghĩa của việc bảo đảm dữ liệu chính xác vào các hoạt động giáo dục, sinh hoạt ngoại khóa phù hợp với từng cấp học.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Tam Mỹ và các tổ chức chính trị - xã hội

a. Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số, tích cực phối hợp cung cấp, xác nhận thông tin phục vụ chiến dịch làm sạch dữ liệu 12 CSDL chuyên ngành y tế.

b. Lồng ghép nội dung tuyên truyền về chiến dịch vào các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, hoạt động của Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên và các tổ chức thành viên.

c. Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội trong quá trình triển khai thực hiện; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc phát sinh

Ủy ban nhân dân xã Tam Mỹ đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp triển khai thực hiện kế hoạch; yêu cầu các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, các thôn căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao nghiêm túc tổ chức thực hiện, bảo đảm hiệu quả, đúng tiến độ và báo cáo kết quả theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế thành phố Đà Nẵng (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã;
- Các cơ quan, đơn vị sự nghiệp thuộc xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Cổng Thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, VHXXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Đình Dung